

**ĐÁNH GIÁ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG  
ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN DU LỊCH VĂN HÓA TẠI TỈNH SÓC TRĂNG**

*SV: Võ Thị Thiên Thanh; Hồ Thị Minh Thơ; Huỳnh Thị Thu Phương*

Khoa Du lịch

Mỗi vùng miền mang đến cho ta một nền văn hóa khác nhau và tỉnh Sóc Trăng là một trong những vùng đất hội tụ nhiều lễ hội, với các phong tục, tập quán đặc trưng từ sự giao thoa văn hóa của ba dân tộc Kinh - Khmer - Hoa. Những lễ hội độc đáo, nét kiến trúc đặc sắc của các ngôi chùa tạo cho tỉnh Sóc Trăng một nét riêng mà không nơi nào có được. Chính những yếu tố đó đã giúp cho du lịch văn hóa ở tỉnh Sóc Trăng ngày càng phát triển, thu hút khách du lịch trong và ngoài nước. Đó là lý do nhóm chúng tôi quyết định chọn đề tài “*Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch văn hóa tại tỉnh Sóc Trăng*” để nghiên cứu.

Cho đến nay có khá nhiều đề tài nghiên cứu về sự phát triển du lịch văn hóa tại tỉnh Sóc Trăng như: “*Tiềm năng, định hướng và thực trạng phát triển du lịch văn hóa tại tỉnh Sóc Trăng*”, “*Nghiên cứu phát triển du lịch văn hóa tâm linh tại cụm di tích thị trấn Mỹ Xuyên*”. Tuy có nhiều đề tài nghiên cứu đánh giá các yếu tố phát triển du lịch văn hóa tại tỉnh Sóc Trăng nhưng tỉnh Sóc Trăng vẫn chưa phát triển một cách toàn diện. Đề tài nhằm mục tiêu nghiên cứu đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển du lịch văn hóa tại tỉnh Sóc Trăng và từ đó đưa ra các giải pháp nhằm khai thác một cách tốt nhất tiềm năng du lịch của địa phương.

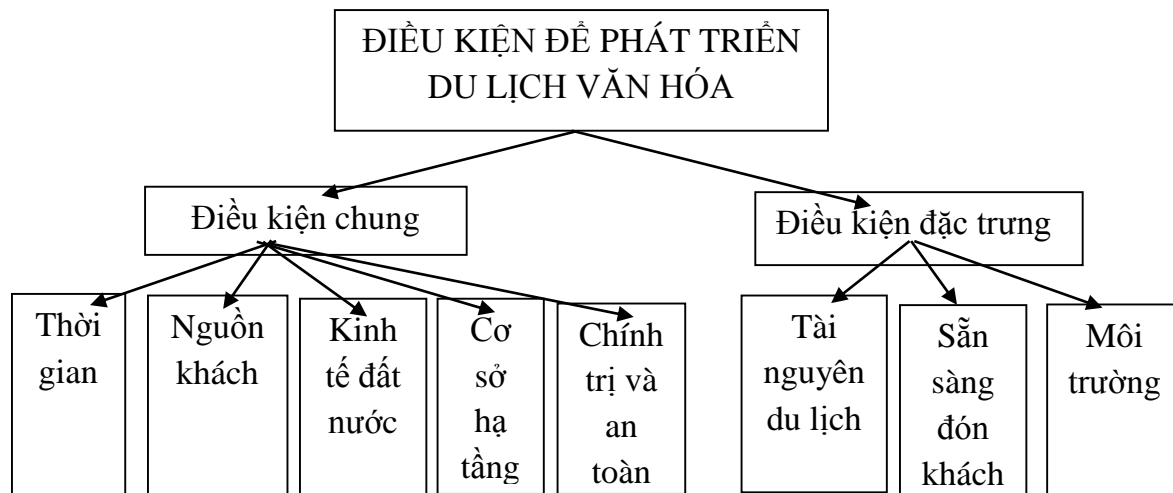
*Đối tượng nghiên cứu:* Các yếu tố ảnh hưởng đến du lịch văn hóa tỉnh Sóc Trăng: chính trị, trật tự an ninh xã hội, cảnh quan môi trường tự nhiên, việc bảo vệ các di tích, cơ sở hạ tầng (CSHT), chất lượng dịch vụ,...

*Nội dung nghiên cứu:* Tìm hiểu thực trạng về phát triển du lịch văn hóa của tỉnh Sóc Trăng; Phân tích, đánh giá các yếu tố về chính trị, trật tự an ninh xã hội, cảnh quan môi trường tự nhiên, việc bảo vệ các di tích, CSHT, chất lượng dịch vụ,... đến du lịch văn hóa tại tỉnh Sóc Trăng; Khảo sát thực địa, khảo sát bằng phiếu phỏng vấn các yếu tố ảnh hưởng đến du lịch văn hóa tỉnh Sóc Trăng; Đề xuất một số định hướng, giải pháp phát triển du lịch văn hóa tại tỉnh Sóc Trăng.

*Phương pháp nghiên cứu:* Kế thừa tài liệu, số liệu liên quan đã có (sưu tầm tài liệu; phân tích, tổng hợp tài liệu); Phương pháp khảo sát thực địa; Phương pháp phân tích (khảo sát), thống kê. Số lượng mẫu khảo sát: 100 phiếu. Đối tượng khảo sát: cộng đồng.

### 1. Điều kiện để phát triển du lịch văn hóa

Sự phát triển du lịch văn hóa nói riêng và du lịch nói chung đòi hỏi phải có những điều kiện khách quan và điều kiện chủ quan cần thiết nhất định:



Để du lịch văn hóa phát triển thì nhất thiết cần phải có tài nguyên văn hóa, đây là yếu tố quyết định. Tài nguyên văn hóa bao gồm những tài nguyên có giá trị phi vật chất, đó là các loại hình nghệ thuật, phong tục tập quán, những nét đặc sắc dân gian và chất liệu cho các lễ hội. Khác với tài nguyên du lịch tự nhiên, tài nguyên văn hóa không hề cạn kiệt nếu chúng ta biết duy trì tôn tạo, bảo vệ và phát triển. Khai thác hợp lý nguồn tài nguyên văn hóa cho phát triển du lịch là một hướng đi đúng đắn trong bối cảnh hiện nay và tương lai.

### 2. Giới thiệu về tỉnh Sóc Trăng

#### Sơ lược về tỉnh Sóc Trăng

Sóc Trăng là một tỉnh ven biển nằm ở cửa Nam sông Hậu, có địa giới hành chính tiếp giáp ba tỉnh trong vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là: Hậu Giang, Bạc Liêu, Trà Vinh. Nằm trên tuyến quốc lộ 1A nối liền với tỉnh Cần Thơ, Hậu Giang, Bạc Liêu, Cà Mau. Khí hậu Sóc Trăng mang đặc trưng khí hậu nhiệt đới gió mùa nên chia làm hai mùa rõ rệt: mùa mưa và mùa khô. Sóc Trăng có các điểm du lịch nổi tiếng như: Đình Hòa Tú, chùa Mã Tộc, chùa Kh'Lang, Bửu Sơn tự (chùa Đất Sét), chùa Sà Lôn, chùa Bốn Mặt,... Có nhiều lễ hội diễn ra trong năm như: Lễ hội Ooc - Om - Bok, đua Ghe Ngo... thu hút

hàng trăm ngàn du khách đến tham quan và thưởng thức. Phong phú với nhiều loại hình nghệ thuật biểu diễn: Nghệ thuật sân khấu Dù Kê, múa lân sư rồng, nhạc ngũ âm, nghệ dệt chiếu, điêu khắc và trang trí hoa văn... Các lễ hội văn hóa, lễ tết truyền thống của đồng bào Khmer tại Sóc Trăng như: Lễ hội đua Ghe Ngo, Ooc - Om - Bok, Sene Đonta, Tết Chôl Chnăm Thmây của đồng bào Khmer ngày càng được Đảng và Nhà nước quan tâm giữ gìn và phát triển; một số loại hình văn hóa dân tộc của đồng bào Khmer như: Sân khấu Dù kê, Rô băm, Lakhone Bassac,... được bảo tồn.

Theo dân gian thì tên gọi Sóc Trăng do từ Srok Kh'leang của tiếng Khmer. Srok tức là xứ, cõi; Kh'leang là vừa, chỗ chứa bạc. Như vậy, Srok Kh'leang là xứ có kho chứa bạc của nhà vua. Tiếng Việt phiên âm là Sóc – Kha – Lang rồi đọc lệch thành Sóc Trăng. Dưới triều vua Minh Mạng, Sóc Trăng được đổi tên là Nguyệt Giang tỉnh do chữ Sóc biến âm thành chữ Sông, Trăng thành Nguyệt nên Sóc Trăng thành Sông Trăng rồi đổi thành Nguyệt Giang. Sau này đổi lại thành Sóc Trăng như ngày hôm nay.

Điều kiện phát triển của du lịch văn hóa tại tỉnh Sóc Trăng:

Chế độ chính trị, tình hình trật tự an toàn xã hội ổn định.

Các hiện tượng thiên tai: bão, lũ lụt, động đất, các loại bệnh dịch, tệ nạn xã hội... ảnh hưởng không nhiều đến phát triển du lịch tại tỉnh Sóc Trăng.

Sóc Trăng là tỉnh có vị trí địa lý khá thuận lợi cho việc giao thương và phát triển kinh tế, xã hội. Điều này thuận lợi cho việc phát triển du lịch tại tỉnh Sóc Trăng: toàn tỉnh có 72km bờ biển, có ba cửa sông lớn là Định An, Trần Đề (sông Hậu) và Mỹ Thanh (sông Mỹ Thanh) đổ ra biển Đông rất thuận lợi cho giao thông đường thủy, đường bộ và phát triển kinh tế du lịch. Trên địa bàn tỉnh có 4 tuyến quốc lộ và 14 tuyến tỉnh lộ với tổng chiều dài hơn 600km, hệ thống đường huyện, đường giao thông nông thôn có hơn 3.700km. Các tuyến đường giao thông huyết mạch trong tỉnh gồm có Quốc lộ 1A, Quốc lộ 60, Quốc lộ Nam sông Hậu, Quốc lộ Quản Lộ - Phụng Hiệp... Mạng lưới đường ô tô khá dài chiếm khoảng 129 km. Chỉ tính riêng trong giai đoạn 5 năm 2010 - 2014, tỉnh Sóc Trăng đã đầu tư xây mới gần 1.000km đường giao thông. Trong đó, giao thông nông thôn chiếm hơn 85% với gần 830km ở hầu khắp các xã trên địa bàn. Cũng trong 5 năm qua, địa phương đã tập trung hơn 1.000 tỷ đồng để đầu tư hệ thống giao thông nông thôn. Các xã của tỉnh có đường ô tô đến trung tâm cũng đạt gần 94%.

Tỉnh Sóc Trăng đã có những chính sách để phát triển du lịch văn hóa tại địa phương, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, chiến lược giữ gìn, tôn tạo tài nguyên du lịch, môi

trường, giáo dục và đào tạo du lịch,... Theo quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Sóc Trăng đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 sẽ tập trung đầu tư khai thác và phát huy các tiềm năng, lợi thế để phát triển du lịch nhanh, bền vững; đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ du lịch; Tăng cường đầu tư CSHT, cơ sở kỹ thuật vật chất du lịch; Ưu tiên phát triển các loại hình du lịch văn hóa – lễ hội gắn với du lịch sinh thái; Phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch hấp dẫn, hình thành các hệ thống tour, tuyến, điểm du lịch liên vùng, mở rộng hợp tác du lịch Sóc Trăng gắn với các tỉnh trong khu vực ĐBSCL; Tăng cường quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến du lịch; Ưu tiên đào tạo nguồn du lịch của tỉnh.

Điều kiện kinh tế thể hiện qua việc cung ứng vật tư cho các tổ chức du lịch, thỏa mãn đầy đủ chủng loại hàng hóa với giá thành cao, giá cả hợp lý cho du khách.

Điều kiện về tổ chức nhằm phục vụ cho mục đích chăm lo cho việc đi lại và phục vụ lưu trú, ăn uống và vui chơi giải trí của du khách.

*Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến du lịch văn hóa tại tỉnh Sóc Trăng*

*Kết quả hoạt động du lịch của tỉnh Sóc Trăng.*

### **Khách du lịch**

*Bảng 1: Tổng lượt khách du lịch đến Sóc Trăng trong giai đoạn 2011 – 2015*

*Đơn vị tính: lượt khách*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>2011</b>	<b>2012</b>	<b>2013</b>	<b>2014</b>	<b>2015</b>
Tổng lượt khách	908.032	600.000	960.000	1.020.000	1.071.600
+ Khách quốc tế	10.609	10.000	19.110	23.000	31.900
+ Khách nội địa	897.423	590.000	940.890	997.000	1.039.700

*Nguồn: Tổng cục Du lịch*

Từ số liệu trên cho thấy tổng lượt khách đến Sóc Trăng tăng nhưng không ổn định theo các năm, cụ thể:

- Từ năm 2011- 2012: tổng lượt khách giảm 308,032 lượt khách. Trong đó, khách quốc tế giảm 609,000 lượt, khách nội địa 307,423 lượt.

- Từ năm 2012- 2013: tổng lượt khách tăng 360,000 lượt khách. Trong đó, khách quốc tế tăng 9,110 lượt, khách nội địa tăng 350,890 lượt.

- Từ năm 2013- 2014: tổng lượt khách tăng 60,000 lượt khách. Trong đó khách quốc tế tăng 3,890 lượt, khách nội địa tăng 56,110 lượt.

- Từ năm 2014- 2015: tổng lượt khách tăng 51,600 lượt khách. Trong đó, khách quốc tế tăng 8,900 lượt, khách nội địa tăng 42,700 lượt.

Khách tham quan có tính mùa vụ rõ rệt, chủ yếu khách đi du lịch vào mùa xuân và mùa hè. Bên cạnh đó, khách cũng thường đi du lịch vào ngày cuối tuần hoặc vào dịp lễ, tết.

Từ thực tế trên cho thấy khách tham quan có tính mùa vụ, ngày cuối tuần, ngày lễ cao hơn ngày thường, nhưng con số này còn khiêm tốn, chưa tương xứng với tiềm năng của điểm du lịch, sức hấp dẫn của các điểm du lịch chưa cao.

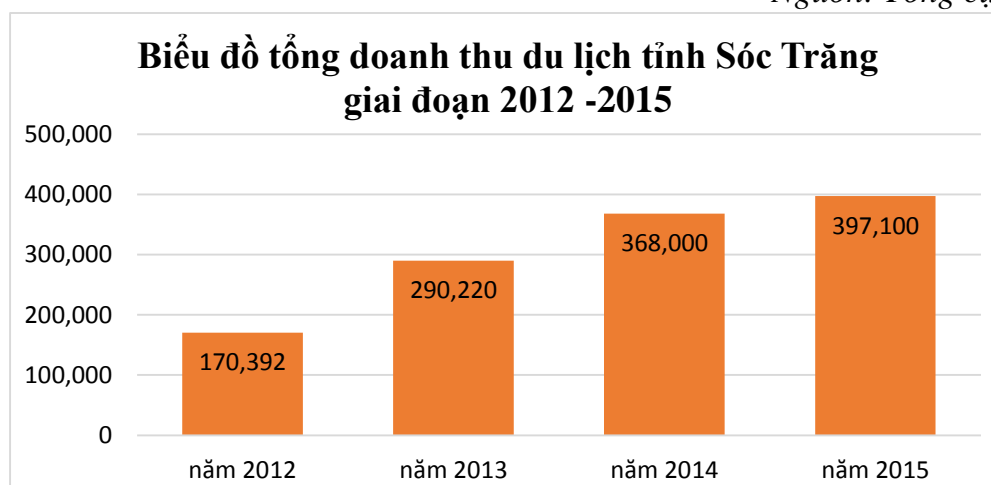
### Doanh thu du lịch

Bảng 2: Tổng doanh thu du lịch tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2012 -2015

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2012	2013	2014	2015
Tổng doanh thu	170,392	290,220	368,000	397,100

Nguồn: Tổng cục Du lịch



Hình 1: Biểu đồ tổng doanh thu du lịch tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2012 -2015

Nhìn chung, tổng doanh thu du lịch của tỉnh Sóc Trăng tăng liên tục từ năm 2012 đến năm 2015 tăng 226,708 tỷ đồng. Cụ thể: Từ năm 2012- 2013 tăng 119,828 tỷ đồng, từ năm 2013- 2014 tăng 77,780 tỷ đồng, từ năm 2014- 2015 tăng 29,100 tỷ đồng. Sự tăng lên của doanh thu qua các năm thúc đẩy du lịch tại tỉnh Sóc Trăng ngày càng phát triển.

Thực trạng phát triển du lịch văn hóa tại tỉnh Sóc Trăng

Cơ sở vật chất kỹ thuật

Để có thể tiến hành khai thác được các tài nguyên du lịch phải tạo ra hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật tương ứng. Hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật được tạo ra lại là yếu tố quan trọng tác động đến mức độ thỏa mãn nhu cầu của du khách bởi năng lực và sự tiện ích của nó. Thực tế đã chứng minh ở những nơi có hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật tốt thì nơi đó du lịch mới có thể phát triển ở trình độ cao. Sự đa dạng, phong phú, hiện đại, hấp dẫn của cơ sở vật chất kỹ thuật tạo ra sự đa dạng, phong phú, hiện đại và hấp dẫn của dịch vụ du lịch.

*Đối với cơ sở ăn uống*, hiện tại trên địa bàn tỉnh các cơ sở ăn uống khá đa dạng, các cơ sở này nằm trong và ngoài các cơ sở lưu trú, tập trung chủ yếu tại trung tâm thành phố Sóc Trăng. Các cơ sở này phục vụ cho các đối tượng khách từ bình dân đến cao cấp, thực đơn tại đa số các cơ sở này chưa đa dạng và chưa có nhiều món ăn đặc trưng, một số cơ sở kinh doanh chất lượng còn kém, chưa đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

*Đối với cơ sở vui chơi giải trí*, tại các điểm du lịch không có các hoạt động vui chơi giải trí, chủ yếu du khách đến các điểm này là tham quan, ngắm cảnh. Các hoạt động về đêm thì khá nghèo nàn, chủ yếu là dạo phố. Cần tạo thêm các hoạt động vui chơi, giải trí để du khách chi tiền cũng như cảm thấy thoải mái, vui vẻ và quay trở lại.

Cửa hàng mua sắm, quầy hàng lưu niệm dọc theo tuyến quốc lộ 1A là các trạm dừng chân cho khách nghỉ ngơi, tại đây có bày bán các món đặc sản của Sóc Trăng như bánh pía, lạp xưởng,... Đa số các trạm này có cách bày trí còn sơ sài, chưa bắt mắt. Riêng tại các điểm du lịch hầu như không có các cửa hàng hay quầy hàng lưu niệm, nếu có cũng chỉ là những vật khá bình thường chưa mang tính đặc trưng nên không hấp dẫn du khách.

*Đối với cơ sở lưu trú*, đã được các doanh nghiệp quan tâm, đầu tư phục vụ nhu cầu lưu trú của du khách, hiện nay trong toàn tỉnh có 50 cơ sở lưu trú du lịch với 1.238 phòng. Trong đó có 1 khách sạn 3 sao, 9 khách sạn 2 sao, 18 khách sạn 1 sao, 22 nhà nghỉ đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch (số liệu thống kê 2015). Giá cả nghỉ qua đêm tại thành phố Sóc Trăng có giá từ 200.000 - 350.000 đồng/đêm (các khách sạn đạt tiêu chuẩn từ 1 đến 2 sao); đối với khách sạn đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch, trung bình có giá từ 150.000 – 200.000 đồng/đêm và giá phòng nghỉ thì từ 80.000 - 150.000đồng/đêm.

### **Cơ sở hạ tầng**

Trong những năm qua, ngành du lịch tỉnh Sóc Trăng đã được nhà nước đầu tư trên 100 tỷ đồng để xây dựng CSHT, tập trung đầu tư nâng mặt bằng cồn nổi số 3 sông Phụng (huyện Long Phú), đường và cầu tàu cồn Mỹ Phước (huyện Kế Sách), tuyến đường vào hồ

Bể (thị xã Vĩnh Châu), bờ kè sông Maspiero (thành phố Sóc Trăng), tuyến đường vào chùa Mahatup (chùa Dơi). Việc đầu tư CSHT du lịch tác động tích cực thu hút các thành phần kinh tế đến khảo sát, thăm dò để đầu tư vào lĩnh vực du lịch.

#### *Đào tạo phát triển nguồn nhân lực*

Đào tạo phát triển nguồn nhân lực, thời gian qua đã được quan tâm, góp phần phát triển ngành du lịch. Hằng năm, ngành đã phối hợp với các trường nghiệp vụ du lịch tổ chức từ 2 đến 3 lớp bồi dưỡng lao động trong ngành như: nghiệp vụ lễ tân, buồng bàn, thuyết minh viên du lịch,... đã góp phần chuẩn hóa kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực du lịch.

#### **Kết quả chính của đề tài**

Điều kiện về an ninh, an toàn: khá an toàn đối với du khách: việc giữ gìn an ninh, trật tự, việc móc túi, cướp giật tại các điểm tham quan văn hóa hiện vẫn còn tồn tại nhưng đã giảm bớt. Hiện tượng chèo kéo khách tại các điểm ăn uống vẫn còn tồn tại đáng kể và chưa được khắc phục triệt để.

Theo khảo sát: đối với việc giữ gìn an ninh, trật tự, đảm bảo việc móc túi, cướp giật tại các điểm tham quan: 47.6% cho rằng vẫn còn tồn tại, 45.2% cho rằng đã giảm bớt và 7.1% cho rằng không còn tồn tại.

Đối với hiện tượng chèo kéo khách: 71.4% cho rằng có xảy ra hiện tượng chèo kéo khách, 26,2% cho rằng không có xảy ra hiện tượng chèo kéo khách và 2,4% có ý kiến khác.

- Về cảnh quan, môi trường: tình trạng vứt rác bừa bãi gây ô nhiễm cảnh quan thiên nhiên vẫn còn tồn tại, tuy đã giảm bớt nhưng không nhiều. Việc vẽ bậy, hái hoa bẻ cành tại các điểm du lịch tâm linh, văn hóa vẫn còn tồn tại nhưng phần nào đã được giảm bớt.

- Vấn đề hoạt động du lịch ở Sóc Trăng được xem là khá khó khăn: ví dụ như hiện tượng cháy ở các điểm du lịch đôi lúc xảy ra do hiện tượng chập điện và sự bất cẩn làm tạm gián đoạn hoạt động du lịch tại nơi đây. Việc săn bắt dơi trái phép làm cho dơi ở khu vực chùa Mahatup (chùa Dơi) hiếm dần đi. Các lễ hội ngày càng bị biến chất không còn giữ được nét vốn có của nó, chủ yếu mang tính chất kinh doanh du lịch nhiều hơn.

- Tính thời vụ: chủ yếu du khách đến tham quan vào mùa lễ hội diễn ra hoặc vào các dịp hành hương.

- Tính liên kết giữa các điểm du lịch còn kém, các điểm du lịch hoạt động riêng lẻ không có sự liên kết với nhau.

- Theo khảo sát: đối với tình trạng vớt rác bờ bãi gây ô nhiễm cảnh quan thiên nhiên: 73,8% cho rằng tình trạng vớt rác vẫn còn tồn tại, chỉ có 26,2% cho rằng tình trạng này đã giảm bớt, 0% cho rằng tình trạng này không còn tồn tại.

Việc bảo vệ các di tích, cảnh quan tự nhiên nói chung tại các điểm du lịch (tâm linh, văn hóa): 61% cho rằng các di tích đã được bảo vệ một cách tốt nhất; 39% còn lại cho rằng tình trạng trên vẫn còn tồn tại.

- Về yếu tố con người: con người nơi đây thân thiện, hòa nhã với du khách, cung cấp nhiều thông tin cần thiết cho nhiều du khách; hướng dẫn viên (HDV) tại điểm nhiệt tình, đáp ứng đủ nhu cầu của du khách.

Theo khảo sát:

- Về sự thân thiện, nhiệt tình, chu đáo của người dân: 71,4% cho rằng người dân rất nhiệt tình, chu đáo; 28,6% cho rằng vẫn còn số ít người dân nơi đây chưa thân thiện, nhiệt tình, chu đáo đối với khách du lịch.

- Năng lực HDV tại điểm đã đáp ứng nhu cầu của du khách: 59,5% cho rằng HDV đã đáp ứng đầy đủ nhu cầu của du khách; 28,6% cho rằng HDV chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu của du khách; 4,8% cho rằng HDV không đáp ứng được và còn sơ sài; 7,1% có ý kiến khác.

- Về CSHT du lịch: chưa đáp ứng được nhu cầu của du khách, chất lượng kém, phòng ốc sơ sài, đội ngũ phục vụ năng lực còn kém chưa đáp ứng được nhu cầu của du khách, dịch vụ chưa đa dạng, còn hoang sơ kèm theo đó là giá các loại dịch vụ còn bất hợp lý.

Theo khảo sát:

- Về CSHT: 41,5% cho rằng CSHT đã đáp ứng đầy đủ nhu cầu, còn 58,5% CSHT vẫn còn sơ sài, chưa đầy đủ

- Các loại dịch vụ và giá cả: 59,5% cho rằng chất lượng dịch vụ đã đáp ứng được nhu cầu; 40,5% cho rằng chất lượng dịch vụ không đáp ứng. Về giá cả: 52,4% cho rằng đã hợp lý, phù hợp; 45,2% cho rằng giá cả các loại dịch vụ chưa hợp lý và 2,4% cho rằng vẫn còn bất hợp lý.

- Về các hoạt động tại điểm du lịch: vào mùa lễ hội có rất nhiều hoạt động diễn ra tại các điểm du lịch, điển hình là lễ hội Ooc- Om- Bók của đồng bào dân tộc Khmer, Hội chợ Triển lãm thương mại du lịch với sự tham gia của hàng trăm gian hàng các loại, chủ yếu là các sản phẩm phục vụ nhu cầu mua sắm, thiết yếu của đồng bào, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, như tổ chức hội diễn nghệ thuật quần chúng và trang phục dân tộc Khmer, hội thi thả đèn nước Lôi - Prôtíp được thả trên một đoạn Sông Trăng (tên Nguyệt Giang xưa).

- Sức chứa khách du lịch tại các điểm tham quan khá lớn, đón tiếp từ 700 – 1000 du khách trong và ngoài nước đến tham quan các điểm chùa nổi tiếng như: Chùa Dơi, chùa Đất sét, chùa Chén kiêu, chùa Kh'Leang, Bảo tàng Văn hóa Khmer,... có tháng đón trên hàng ngàn du khách đến với Sóc Trăng.

- Về sự thỏa mãn của du khách: tương đối hài lòng về tính an toàn, CSHT, chất lượng hướng dẫn viên, chất lượng dịch vụ, tài nguyên du lịch...



### **3. Định hướng, giải pháp phát triển du lịch văn hóa tại tỉnh Sóc Trăng**

#### **3.1. Định hướng phát triển du lịch văn hóa tại tỉnh Sóc Trăng**

##### **Phát triển thị trường và sản phẩm du lịch**

- Việc xây dựng chiến lược thị trường tỉnh Sóc Trăng cần coi trọng yếu tố quốc gia và phù hợp với quy hoạch tổng thể của ngành.

- Dựa vào các đặc điểm nguồn tài nguyên để tạo ra các sản phẩm du lịch hấp dẫn, độc đáo, mang đặc trưng riêng của tỉnh Sóc Trăng đặc biệt là truyền thống văn hóa, lịch sử, phong tục tập quán,... để thu hút và tạo ưu thế cạnh tranh. Nghiên cứu, tìm tòi, sáng tạo ra các sản phẩm thủ công, mỹ nghệ mang tính tạo hình nghệ thuật như chùa Khmer, chùa Hoa...

- Sóc Trăng có nguồn tài nguyên du lịch văn hóa đa dạng và phong phú, các tài nguyên này đều có khả năng khai thác du lịch, tuy nhiên cần xác định sản phẩm du lịch nào là trọng điểm như: lễ hội, đặc sản, đình chùa, di tích lịch sử để giới thiệu cho khách du lịch thông qua các tài liệu hướng dẫn du lịch.

##### **Đào tạo nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng dịch vụ**

Du lịch là một ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp nên chất lượng nguồn nhân lực cũng như chất lượng dịch vụ ảnh hưởng trực tiếp đến sản phẩm du lịch. Do đó cần định hướng nhằm đào tạo nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng dịch vụ, cụ thể gồm các định hướng sau:

- Tiến hành phân loại trình độ nghiệp vụ của toàn thể các lao động phục vụ trong ngành du lịch của tỉnh để đưa ra kế hoạch mở các lớp đào tạo nghề.

- Có chính sách khuyến khích cán bộ trẻ đi đào tạo bậc đại học và sau đại học để nâng cao trình độ về nghiệp vụ du lịch tạo thành lực lượng nòng cốt trong tương lai.

- Cần coi trọng chất lượng dịch vụ trong mọi phương diện như thái độ phục vụ, tính đa dạng và phong phú, tiện nghi của sản phẩm và khả năng đáp ứng nhu cầu một cách nhanh chóng.

- Cần có quy định nghiêm ngặt về chất lượng dịch vụ, giá cả, đồng thời ứng dụng khoa học kỹ thuật vào du lịch.

- Nâng cao ý thức cộng đồng trong quá trình xây dựng thương hiệu, bản sắc văn hóa đặc trưng của dân tộc trong tỉnh.

##### **Chiến lược quảng bá du lịch**

Để các điểm du lịch ở Sóc Trăng được khách du lịch trong và ngoài nước biết đến cần đẩy mạnh công tác quảng bá. Để quảng bá đạt hiệu quả, cần có định hướng chiến lược quảng bá như:

- Thực hiện công tác quảng bá, giới thiệu du lịch Sóc Trăng bằng các ấn phẩm, các chương trình giới thiệu con người và du lịch Sóc Trăng, qua các phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài, internet,...

- Thường xuyên tổ chức các sự kiện văn hóa, tham gia các hội chợ, các cuộc triển lãm trong vùng, trong nước và quốc tế để quảng bá sản phẩm du lịch tỉnh Sóc Trăng.

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ để tìm ra chiến lược quảng bá phù hợp và thực hiện đồng bộ để tạo ra hiệu quả cao nhất.

### **3.2. Giải pháp phát triển du lịch văn hóa tại tỉnh Sóc Trăng**

#### **3.2.1. Vốn đầu tư**

Để thực hiện các dự án du lịch phục vụ cho phát triển du lịch văn hóa của tỉnh đòi hỏi phải có nguồn vốn, vì thế cần có các giải pháp như:

- Tranh thủ sự viện trợ các dự án có nguồn vốn đầu tư nước ngoài đang thực hiện tại tỉnh Sóc Trăng như các dự án đầu tư về CSHT phục vụ du lịch, cơ sở vật chất kỹ thuật, các dự án du lịch cũng như đào tạo về nguồn nhân lực như đào tạo cán bộ quản lý du lịch, đội ngũ hướng dẫn viên, nhân viên phục vụ nhà hàng, khách sạn,...

- Kêu gọi sự hỗ trợ của các cấp, các ngành có liên quan, các thành phần kinh tế trong và ngoài tỉnh tham gia đầu tư các dự án đầu tư phát triển du lịch văn hóa như dự án phục dựng lễ hội, dự án trùng tu chùa chiền, dự án xây dựng làng dân tộc,...

- Thu hút đầu tư nước ngoài nhất là người Việt sống ở nước ngoài thông qua việc giới thiệu nội dung các dự án phát triển du lịch văn hóa của tỉnh ở các hội thảo du lịch, xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ cho các khu vực trọng điểm mở rộng tư vấn đầu tư bằng cách thành lập các tổ tư vấn ngay các hội thảo du lịch để khách dễ dàng nắm bắt thông tin và tiến hành đầu tư.

#### **3.2.2. Nguồn nhân lực**

Nguồn nhân lực ở tỉnh Sóc Trăng hiện tại còn hạn chế cả về số lượng lẫn chất lượng, để giải quyết vấn đề đó tỉnh cần:

- Chọn một số cán bộ quản lý du lịch văn hóa ở tỉnh gửi đi đào tạo ở các nước có ngành du lịch phát triển như: Singapore, Úc... Bên cạnh đó, cần tổ chức các lớp đào tạo ngắn, trung và dài hạn, các lớp tập huấn du lịch định kỳ hằng năm cho cán bộ quản lý, các

nhà doanh nghiệp để họ có đủ năng lực điều hành các hoạt động kinh doanh du lịch đạt hiệu quả đồng thời nâng cao trình độ quản lí của họ về những kinh nghiệm tổ chức hoạt động du lịch cũng như quản lí về tài nguyên du lịch và nhân sự.

*Đầu tư CSHT, vật chất kỹ thuật*

- Nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ cho đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh tại các điểm du lịch văn hóa thông qua sự giúp đỡ của các cơ quan du lịch, các trường đào tạo nghiệp vụ du lịch, các trường ngoại ngữ. Mở khóa đào tạo ngắn hạn, các lớp tập huấn.

- Có các chính sách để thu hút nguồn nhân lực như tăng lương, chính sách hỗ trợ nhà ở tập thể, cho đi học các lớp học cao hơn để nâng cao trình độ, rút ngắn thời gian phản hồi kết quả nhận hồ sơ mà một số chính sách đãi ngộ khác. Thu hút nguồn nhân lực có chuyên môn, trình độ nghiệp vụ trong lĩnh vực du lịch văn hóa thông qua hình thức thi tuyển. Đặc biệt ưu tiên cho nguồn nhân lực địa phương.

*3.2.3. Xúc tiến, quảng bá du lịch*

Để du lịch văn hóa tỉnh Sóc Trăng phát triển, tỉnh cần chú trọng đến chiến lược xúc tiến, quảng bá du lịch thông qua một số giải pháp như:

- Phát hành các ấn phẩm du lịch thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài và đăng bài lên internet.

- Phối hợp với các công ty lữ hành trong và ngoài nước để đưa các điểm du lịch văn hóa của tỉnh vào các tour tham quan của họ.

- Liên kết các nhà hàng, khách sạn, các hãng vận chuyển để đưa hình ảnh du lịch văn hóa đến mọi người một cách có hiệu quả thông qua các ấn phẩm du lịch.

- Xây dựng các banner, standee giới thiệu du lịch Sóc Trăng ở những nơi đông người qua lại như trung tâm thành phố, ngã ba, ngã tư nơi giao nhau giữa các đường lớn, nơi tiếp giáp giữa tỉnh mình với tỉnh bạn.

- Tổ chức các sự kiện văn hóa như sự kiện văn hóa ẩm thực giới thiệu các món ăn đặc sản của tỉnh, các festival văn hóa, tuần lễ Ok - Om - Bok,... tại các điểm du lịch văn hóa nhằm thu hút sự chú ý của khách du lịch.

- Tổ chức các cuộc triển lãm văn hóa như tranh ảnh vào các dịp lễ, tết, ngày cuối tuần, tổ chức gian hàng giới thiệu, quảng bá du lịch Sóc Trăng với khách du lịch thông qua các hội chợ, hội thảo du lịch trong và ngoài tỉnh.

- Mở rộng quy mô cuộc thi về sắc đẹp để quảng bá hình ảnh du lịch Sóc Trăng và thu hút nhiều khách tham quan.

#### 3.2.4. Quy hoạch phát triển du lịch

- Phát triển các tài nguyên du lịch có sẵn thành các sản phẩm đặc trưng của tỉnh, tạo thành thương hiệu sản phẩm du lịch độc đáo của vùng. Phân vùng du lịch, chú trọng đến các lễ hội, phát triển du lịch tâm linh kết hợp giao lưu với dân tộc Khmer làm điểm nhấn du lịch văn hóa của tỉnh.

- Ở các làng nghề có chương trình hướng dẫn cho khách du lịch cách làm, mở loại hình du lịch homestay để thu hút du khách có thể hiểu rõ hơn về làng nghề, phong tục tập quán của địa phương.

#### 3.2.5. Bảo tồn tài nguyên và môi trường

Để sử dụng và khai thác tài nguyên một cách lâu dài cần có biện pháp bảo vệ môi trường.

- Thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng tuyên truyền cho người dân địa phương cũng như khách du lịch về ý thức bảo tồn tài nguyên du lịch. Có công tác tuyên truyền giáo dục môi trường, bảo tồn tài nguyên cho khách ở mỗi điểm du lịch trước khi họ tham quan.

- Kết hợp với các trường từ tiểu học, cao đẳng, đến đại học trong toàn tỉnh tiến hành các buổi nói chuyện chuyên đề, phát hành các tờ rơi nhằm giáo dục ý thức bảo vệ tài nguyên môi trường của thế hệ trẻ hôm nay. Thông qua đó, họ có thể tuyên truyền rộng rãi cho người dân về tầm quan trọng của việc bảo tồn tài nguyên và môi trường đối với cuộc sống của họ.

- Quan tâm vấn đề việc làm, cải thiện đời sống của người dân xung quanh các khu du lịch văn hóa, từ đó họ sẽ ý thức hơn về việc bảo tồn tài nguyên, môi trường. Họ sẽ không tụ tập bày bán tại các khu vực cấm ở các điểm du lịch văn hóa như chùa chiền, làng nghề... Ngăn chặn và phạt nặng đối với tình trạng săn bắt dơi và khai thác gỗ trái phép ở các khu di tích.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về du lịch văn hóa và tầm quan trọng của việc bảo tồn các tài nguyên môi trường để mọi người có tinh thần trách nhiệm đối với việc bảo tồn tài nguyên môi trường.

- Thành lập đội quản lý các điểm du lịch văn hóa để kiểm tra định kỳ hàng tháng và làm báo cáo tình hình của từng điểm du lịch nhằm đưa ra giải pháp giải quyết kịp thời để phát triển du lịch bền vững và lâu dài.

- Mở các chiến dịch vì môi trường tại các điểm du lịch văn hóa bằng cách vận động các đối tượng thanh niên tình nguyện, học sinh, sinh viên,... nhặt rác dọn dẹp, trồng cây,...

Bố trí các thùng rác có hình dáng ngộ nghĩnh tại các điểm du lịch đồng thời dán các khẩu hiệu thu hút sự chú ý của du khách để giảm thiểu vấn đề ô nhiễm về rác thải.

### **Kết luận**

Thông qua kết quả của việc khảo sát bằng hình thức thống kê số liệu thì nhóm nghiên cứu đã nhận thấy rằng Sóc Trăng có rất nhiều tiềm năng và lợi thế để phát triển du lịch văn hóa, đặc biệt là du lịch gắn với lễ hội. Đồng thời, cùng với việc dựa vào các tiêu chí để đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến du lịch văn hóa tại tỉnh Sóc Trăng như cơ sở vật chất hạ tầng, kỹ thuật, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, cảnh quan môi trường, tự nhiên, văn hóa xã hội thì nhìn chung Sóc Trăng đã đáp ứng được khá tốt các tiêu chí đặt ra. Vì vậy, để Sóc Trăng có thể ngày một hoàn thiện hơn trong mắt khách du lịch, trong mắt những người làm du lịch và chính quyền địa phương nơi đây thì việc xây dựng và bảo tồn các di tích văn hóa lịch sử, đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự tại những điểm tham quan, nâng cao chất lượng CSHT cũng như các loại dịch vụ, đào tạo đội ngũ nhân viên phục vụ ngành là việc rất quan trọng và cần được thực hiện một cách nghiêm túc. Ngoài ra, cần đẩy mạnh các hoạt động liên kết khai thác tiềm năng du lịch văn hóa lễ hội với các tỉnh bạn trong khu vực; cũng như mở rộng quan hệ với các nước láng giềng Campuchia, Lào, Thái Lan,... nhằm quảng bá, giới thiệu văn hóa lễ hội Sóc Trăng là hoạt động văn hóa đặc sắc, một địa phương hiền hòa, lịch sự, mến khách và thân thiện; đồng thời để kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến với du lịch tỉnh nhà.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Công tác phía Nam, *Sóc Trăng vùng đất giàu tiềm năng du lịch*, xem tại <http://vhthdtkv3.gov.vn/Ve-dep-phuong-Nam/Soc-Trang-Vung-dat-giau-tiem-nang-du-lich.1238.detail.aspx>
2. Công thông tin điện tử Du lịch, Khách sạn Việt Nam – Hiệp hội Du lịch Việt Nam, Sóc Trăng – Vùng đất giàu tiềm năng du lịch, xem tại <http://www.vietnamtourism.com.vn/news/vn/detail/330/21060/>
3. Trần Ngọc Thêm (1999), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
4. Trần Văn Thông (1998), *Tổng quan du lịch*, Lưu hành nội bộ.
5. Võ Minh Tín (2013), *Các loại hình du lịch*, Tài liệu lưu hành nội bộ, Trường Đại học Văn Hiến.